

# HỘI NGHỊ QUỐC TẾ CÁC KHOA HỌC LỊCH SỬ LẦN THỨ XX

BIBIKOV M. V.<sup>(\*)</sup>, TISHKOV V. A.<sup>(\*\*)</sup>, VOLKOV V. K.<sup>(\*\*\*)</sup>  
**XX Mezhdunarodnyi kongress istoricheskikh nauk. Novaja i noveishaja istorija, 2006, No1, st.3-11.**

HẠ VÂN  
lược thuật

*Hội nghị quốc tế các khoa học lịch sử (MKIN) do Ủy ban quốc tế các khoa học lịch sử (ICHS - được thành lập năm 1926) tổ chức theo định kỳ 5 năm một lần. MKIN XX là cuộc hội nghị lần đầu tiên được tổ chức ở một nước nằm ngoài châu Âu và châu Mỹ. Hội nghị diễn ra ở Sydney (Australia) từ ngày 3-9/6/2005. Tham dự Hội nghị có hơn 1200 đại biểu là các chuyên gia sử học đến từ 59 nước trên thế giới. Tại MKIN các nhà sử học cùng nhau tổng kết công tác nghiên cứu, thảo luận những vấn đề khoa học quan trọng nhất, tìm hiểu quan điểm của đồng nghiệp và động thái phát triển của các quan điểm sử học cũng như phân tích triển vọng phát triển của các công trình nghiên cứu sử học tiếp theo. Và cũng tại đây các nhà sử học có dịp để nhìn nhận rõ hơn các xu hướng cơ bản của sử liệu học thế giới trong thời gian tới. Dưới đây Tạp chí Thông tin khoa học xin giới thiệu tóm tắt bài tổng thuật về MKIN XX của các tác giả Bibikov M. V.; Tishkov V. A; Volkov V. K. đăng trong tạp chí Lịch sử Cận và Hiện đại (Nga).*

**T**rong sử liệu học thế giới những thập niên gần đây người ta đã thấy nổi lên xu hướng đặt ra và giải quyết nhiều vấn đề toàn cầu, lớn nhất của lịch sử, xu hướng thoát khỏi khuôn khổ biên niên sử và địa lý hạn hẹp, xu hướng nghiên cứu những sự kiện và hiện tượng lịch sử mà rút cục đã và đang làm thay đổi bức tranh thế giới.

Lịch sử - ngành khoa học mang tính nhân văn; nó mãi và vẫn nằm trong trường của sự tác động chính trị và tư tưởng. Các cuộc hội thảo giữa các nhà sử

<sup>(\*)</sup> TS. Sử học. Phó Viện trưởng Viện Lịch sử đại cương, Viện Hàn lâm khoa học Nga, Ủy viên Ban thường vụ MKIN.

<sup>(\*\*)</sup> Viện sĩ thông tấn, Viện trưởng Viện Dân tộc học và Nhân học. Viện Hàn lâm khoa học Nga.

<sup>(\*\*\*)</sup> Viện sĩ thông tấn Viện Hàn lâm khoa học Nga

học - đó không đơn giản chỉ là những cuộc tranh cãi về sự thật hay về vấn đề tính xác thực trên thực tế, mà trong nhiều trường hợp đó là các cuộc tranh luận về sự công bằng lịch sử, niềm vinh quang của dân tộc, về sự lựa chọn chính trị đương đại và triển vọng lịch sử.

Chẳng hạn, tại MKIN ở Montreal<sup>(\*)</sup> năm 1995, chuyên gia về Nga G. Ziman (CHLB Đức) trong cuộc hội thảo về sự sụp đổ của Liên bang Xô Viết đã nói rõ “Cho dù Liên bang Xô Viết có bị sụp đổ vì bất cứ một lý do nào đi chăng nữa, thì nó cũng đã sụp đổ vì lợi ích chung”, - đó là một tuyên bố mang tính chính trị, vì đối với một kết luận khoa học lịch sử nhà khoa học cần phải có một khoảng thời gian nhiều hơn nữa. Tại hội nghị năm 2005, một chuyên gia về Nga S. Untkroft (Australia) theo dõi những giai đoạn lịch sử của chủ nghĩa khủng bố ở Nga cho đến cuộc chiến tranh gần đây ở Chesnia, với chủ nghĩa khủng bố ông lưu ý tới hành động của quân đội Liên bang Nga tại các nước ở khu vực này, chứ không phải là hành động của quân Chechen và các nhóm vũ trang bất hợp pháp khác.

Ở thời Xô Viết các hội nghị thường mang tính chính trị và tư tưởng thẳng thắn, công khai, vả lại điều này cũng đã được các đại biểu của cả hai luồng tư tưởng tách bạch nhau nhận thức và thực hiện một cách có ý thức. Với các nhà sử học thuộc phe tư bản chủ nghĩa lẫn các nhà sử học phe xã hội chủ nghĩa thì các hội nghị quốc tế về khoa học lịch sử là những cuộc họp lớn nhất mà ở đó những kẻ đối địch về hệ tư tưởng có thể “đánh nhau” được.

Đối với chủ nhà tổ chức MKIN năm 1970 ở Moskva thì mục đích của hội nghị là làm rõ sự vĩ đại của V. I. Lenin với tư

cách là nhân vật lịch sử chính của thời đại và đồng thời làm rõ sự vượt trội về mặt lý luận-phương pháp luận của nền sử học Xô Viết.

MKIN 1975 ở San Francisco đã được đại biểu Mỹ sử dụng để thuyết phục đồng nghiệp về “sự trong sạch” của nền dân chủ Mỹ....

Như vậy, mỗi hội nghị trở thành cột mốc trong sự phát triển của khoa học thế giới.

Trong phiên họp toàn thể MKIN XX, ngoài những lời phát biểu chào mừng Hội nghị, vấn đề “Toàn cầu hoá và phạm vi của nó” đã được đặt ra. Phát biểu trong báo cáo chính, chủ tịch MKIN Ju. Kokk (CHLB Đức) đã nhấn mạnh ý nghĩa của sự liên kết một loạt những dấu hiệu của cách tiếp cận hiện đại đối với các hiện tượng lịch sử, gắn với tiêu chuẩn hoá nền sản xuất và tiêu dùng, sự xích lại gần nhau của phương Đông và phương Tây, những thành tựu phát triển kinh tế của nhiều nước phát triển hiện nay, toàn cầu hoá thông tin, tính đồng nhất của các vấn đề sinh thái. Bài tham luận của I. Tjub (Senegan) đã thu hút được sự chú ý của Hội nghị khi ông trình bày sự khác biệt trong cách tiếp cận đối với lịch sử thuộc địa của các trường phái Âu-Mỹ và trường phái châu Phi đang được giải phóng.

*Chủ đề đầu tiên* trong số những chủ đề được thảo luận là “Sử học sinh thái: những lý luận và những cách tiếp cận mới”. Trong bài phát biểu của mình Ja. Tirrell (Australia) đã tập trung chú ý xung quanh những vấn đề như tác động của giới tự nhiên và văn hoá, vai trò của chính trị trong lĩnh vực sinh thái, sự đặc thù của các yếu tố tự nhiên trong lịch sử của các cộng đồng lịch sử.

Sử học sinh thái trở thành một bộ môn khoa học độc lập, nằm ở giáp ranh của khoa học xã hội và khoa học tự nhiên. Con người, với tính cách là một hiện

(\*) Tên riêng tác giả và địa danh nêu trong bài được chuyển tự từ tiếng Nga nên có thể không hoàn toàn chính xác với nguyên gốc (ND)

tượng đặc biệt mang tính xã hội, đồng thời là mắt xích của hệ sinh thái, và hệ sinh thái cũng có ảnh hưởng tới các nhân tố văn hoá xã hội của sự phát triển lịch sử. Sử học sinh thái có ý nghĩa to lớn trong điều kiện hiện nay của việc sử liệu học thoát ra khỏi lối mòn chật hẹp của cách tiếp cận lấy châu Âu hoặc lấy châu Mỹ làm trung tâm. Mục đích của sử học sinh thái là liên kết các “tiểu bộ môn khoa học” khác nhau xung quanh một chủ đề, mở rộng bản thân đối tượng nghiên cứu, đưa nghiên cứu môi trường đô thị và những khu vực mà trước đó sử liệu học Âu-Mỹ đã bỏ qua vào đối tượng nghiên cứu, cũng như làm rõ những công việc được thực hiện ở bên ngoài châu Âu và Mỹ.

Trong tiến trình thảo luận đã nổi lên ba vấn đề lớn: thứ nhất, sự tương quan giữa môi trường tự nhiên và văn hoá theo cách tư duy mới; thứ hai, tác động của yếu tố chính trị trong sử liệu học “môi sinh” “invairenmentalistkoi” (tức là nghiên cứu những tác động bên ngoài, bao gồm chính trị, sinh thái, ảnh hưởng của chủ nghĩa dân tộc và hậu chủ nghĩa thực dân); thứ ba, thực tiễn của sử liệu học “môi sinh”.

Các khu vực nằm ngoài trường khoa học truyền thống, vốn được xác định là “sử liệu học Âu-Mỹ”, chính là vốn tài liệu cơ bản của các công trình nghiên cứu sử học sinh thái. Nhiều vấn đề của lịch sử các mối quan hệ tương tác giữa con người và môi trường xung quanh và khoa học về môi trường xung quanh trong các bản báo cáo khác nhau đã được giải quyết dựa vào nguồn tài liệu lịch sử của các đảo Kanar, Philippines, Bờ biển Ngà, Australia và Antarktida, Nam Phi.

Các nhân tố sinh học của sự phát triển con người - bệnh dịch, thảm hoạ thiên tai, sự tác động qua lại giữa con người và đất đai trong lịch sử của mỗi

quan hệ ruộng đất, vai trò của nước ở các vùng khô hạn và đồi núi, - tất cả những điều này là đối tượng của nghiên cứu, tìm tòi lịch sử.

Rất nhiều trong số các tác giả nghiên cứu sử học sinh thái hiện nay, xét về ngành đào tạo chính thì họ là những chuyên gia về các lĩnh vực sinh học, khoa học về Trái đất, toán học, mô hình hoá trên máy tính (thiết kế trên máy) v.v... . Xu hướng hướng tới các tiêu chí liên quốc gia và xuyên quốc gia trong cách đặt vấn đề về những vấn đề toàn cầu là rất rõ: tích cực vận dụng khái niệm “khu vực sinh học”, xoá bỏ tiêu chí ranh giới quốc gia và tộc người. Những người tham dự Hội nghị nhất trí rằng những vấn đề của chính sách sinh thái (môi trường) và vấn đề biện pháp bảo vệ thiên nhiên được giải quyết ở cấp nhà nước là một phần cơ bản của chính sách quốc gia. Chỉ có sự hợp tác giữa các quốc gia mới có khả năng trả lời được những thách thức của các thảm hoạ sinh học hiện nay, như các vấn đề: động đất, sóng thần, lỗ thủng tầng ôzôn, nạn đói, khô hạn cũng như về các nguồn năng lượng, vai trò của rừng, duy trì mức độ của ao hồ và sông ngòi nước ngọt, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến sự đảm bảo sản xuất tư liệu sinh hoạt.

*Một chủ đề khác* của cuộc Hội nghị được tập trung làm rõ là vấn đề “Huyền thoại và lịch sử” (tham luận của K. Lorenc, học giả người Hà Lan và I. Rjuzen, học giả người CHLB Đức). Nội dung được đưa ra thảo luận ở đây là các vấn đề thần thoại hoá lịch sử, sự hình thành tính thuần nhất dân tộc, tương quan giữa các tiêu chí huyền thoại, quyền lực, không tưởng lịch sử, xem xét vai trò và trách nhiệm của nhà sử học về phương diện này. Vấn đề điển hình trong phê phán hậu hiện đại hoá được đặt ra là: liệu có thể nói rằng trong tiến trình tái tạo lại lịch sử có những huyền thoại mới được hình thành? Ở đây vấn đề thời sự là phải

xem xét lại cách đặt vấn đề: làm thế nào để khoa học lịch sử lại trở thành thần thoại học được? Một phần của điều này gắn với nhiệm vụ có tính hai mặt “lịch sử khoa học” - nhận thức khoa học về quá khứ và đồng thời định hướng cho xã hội vào thế giới xung quanh hiện nay.

*Chủ đề chính thứ ba* của MKIN XX là “Chiến tranh, hoà bình, xã hội và nguyên tắc quốc tế trong lịch sử” xoay quanh các vấn đề như “các cuộc chiến tranh chính nghĩa - hoà bình phi nghĩa?”; “Những thay đổi trong quan niệm về hoà bình trong lịch sử và nguyên nhân của nó”; “Chiến tranh, bạo lực và các vấn đề giới”.

Các nhà khoa học đã đề cập đến các vấn đề của tâm lý xã hội gắn liền với sự phân tích thế giới nội tâm của con người, nơi mà khái niệm thế giới chiếm vị trí rất khác nhau trong hệ thống giá trị con người của các nền văn hoá và các thời đại khác nhau. Đồng thời vấn đề khả năng bảo vệ thế giới bằng các biện pháp bạo lực, - trong cách đặt vấn đề này những khía cạnh của chính trị hiện đại được nói tới một cách rõ ràng, - cũng được xem xét tới.

Nhiều vấn đề cấp bách của khoa học lịch sử hiện đại được tập hợp vào loạt *các chuyên đề*: “Văn hoá chính trị ở Trung Âu trong bối cảnh châu Âu và toàn cầu”, “Trung Quốc và thế giới thời cận và hiện đại”, “Chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa hậu thực dân”, “Hệ thống máy tính điện tử và sự chuyển đổi không gian xã hội”, “Mối quan hệ lẫn nhau giữa Thiên chúa giáo và Hồi giáo trong lịch sử”, “Sự di dân ô ạt”. Các báo cáo viên Zh. Nelson, N. Berend (cả hai đều là người Anh), Kh. Leman (CHLB Đức) nói về sự sử dụng hữu hiệu những thành tựu của Thiên chúa giáo trong lĩnh vực giáo dục, văn hoá, chính sách hiểu biết lẫn nhau. M. V. Bibikov (Nga) lại nhấn mạnh đến sự đóng góp của Chính thống giáo trong sự hình

thành giá trị con người, tập trung vào tính chất đa dân tộc và tính chất tín ngưỡng không thuần nhất của Thiên chúa giáo ở Đông Âu, Tiên châu Á thời cổ đại muộn, thời trung đại và Thời hiện đại sớm. Bibikov đã nhận xét rằng, về phương diện lịch sử khẳng định Thiên chúa giáo với tính cách là quốc giáo ở một không gian rộng lớn của Đế chế La Mã là một quá trình lâu dài, không cùng một lúc bao gồm các lĩnh vực như luật pháp nhà nước, hệ tư tưởng xã hội và tập tục, sinh hoạt và đời sống hàng ngày của người dân, trong khi đó đối với mỗi vùng trung tâm (ý và Đức) hoặc vùng ngoại vi (Cận Đông, Siria, Kavkaz, Bắc Phi) - thì ở những hình thức rất đặc thù và trong sự tác động lẫn nhau với các truyền thống văn hoá địa phương. Về mặt thời gian, nếu lưu ý đến sự phổ biến đạo Thiên chúa ở Bắc và Đông Âu thì quá trình này cũng đã kéo dài vài thế kỷ cho đến kết thúc thiên niên kỷ thứ nhất của kỷ nguyên mới.

Khía cạnh kinh tế của toàn cầu hoá hiện nay được đề cập tới trong cuộc Hội nghị với sự tham gia của Kh. van der Vee (Bỉ), I. Berend (Mỹ), M. Dencell (CHLB Đức). Tại đây các học giả đã nêu ra những triển vọng của việc nghiên cứu các mô hình liên kết sự phát triển lịch sử hiện nay, bao gồm các phạm trù như thị trường tài chính, quyền sở hữu, quan hệ thương mại, di dân, sự hội tụ kinh tế.

Lịch sử kinh tế được phản ánh tại cuộc họp của Ủy ban quốc tế về hệ thống đo lường lịch sử với chủ đề “Phương tiện thanh toán trong nước và giữa các nước và các nền văn hoá khác nhau: đồng tiền kim loại, kích thước và trọng lượng của chúng ở thời Trung đại và Sơ kỳ thời cận đại”.

Liên quan đến nội dung sách giáo khoa lịch sử, các đại biểu đã đưa ra một loạt vấn đề như vai trò của sách giáo

khoa lịch sử trong nhà trường với tính cách là một công cụ hình thành tính tự đồng nhất dân tộc; phương pháp luận mô tả vấn đề hiện đại hoá thế kỷ XX; quá trình thay đổi dần từ lịch sử có tính chất sách giáo khoa từ quan điểm lấy tộc người làm trung tâm, lấy châu Âu làm trung tâm hay là định hướng vào cách hiểu lịch sử dân tộc theo ngữ cảnh toàn thế giới; lý luận giảng dạy.

Hệ vấn đề tri thức lịch sử ngày nay được thảo luận tại các cuộc “hội thảo bàn tròn”, trong đó có các vấn đề như “Xã hội công dân: quốc tịch, giới và không gian xã hội”, “Giữa khoa học xã hội và văn học: vị trí lịch sử đang thay đổi”, “Lịch sử, nhân học và khảo cổ học”...

Chủ đề cuộc hội thảo “bàn tròn” còn là “Chủ nghĩa khủng bố với tính cách là vấn đề của thời đại: Quan niệm, cách tiếp cận, những dấu ấn”. Tại Hội nghị lần này trên thực tế tất cả các báo cáo viên chỉ giới hạn thảo luận các hình thức “kinh điển” của khủng bố gắn liền với lịch sử nước Nga, một phần là Pháp và Iceland. V. A. Tishkov đã vạch ra bản chất văn hoá-xã hội của chủ nghĩa khủng bố thời hiện đại, ông cho rằng nó phức tạp hơn nhiều so với cuộc chiến tranh của phương Nam nghèo đói chống lại phương Bắc giàu có, hoặc như là sự đụng độ giữa các nền văn minh khác nhau. Chủ nghĩa khủng bố là hiện tượng xuyên biên giới và có thể tồn tại ở khắp mọi nơi.

Cuộc hội thảo do Bentley M. (Vương quốc Anh) tổ chức với chủ đề “Các nhà sử học và cử tọa của họ” diễn ra hết sức thú vị. Trong thế giới ngày nay con người có được sự hiểu biết lịch sử không phải chỉ từ các nhà sử học chuyên nghiệp, mà còn từ báo chí, hệ thống máy tính điện tử, phim ảnh tư liệu, phim truyện, thông qua Internet. Tham gia bàn luận về vấn đề này có các nhà sử học E. Tortorolo (Ý), I. Lokha (Chekhija), Masajuki Sato (Nhật

Bản). Cũng tại đây nhà sử học người Nga E. I. Pivorolo đã đặt ra vấn đề giả lịch sử, ví dụ “niên đại sử học mới” của A. T. Fomenko, và cần phải tối thiểu hoá sự tác động của nó đến xã hội.

Vấn đề sự ảnh hưởng và tác động lẫn nhau về văn hoá đến đặc tính của các nền văn minh khác nhau được đề cập đến trong các báo cáo tại cuộc họp với chủ đề “Châu Âu và châu Á: sự trao đổi văn hoá và thị trường văn hoá thế kỷ XV-XX”.

Mối quan tâm của các nhà sử học Nga là “bàn tròn” với chủ đề “Vấn đề dân tộc trong sự liên kết và phân rã của Liên bang Xô Viết. Vai trò của sử liệu học”. Chủ trì “bàn tròn” là M. Gil'dermaier (CHLB Đức) đã trình bày tổng quan về vấn đề dân tộc của ban lãnh đạo Xô Viết trong suốt thời gian tồn tại của Liên bang Xô Viết.

R. Suni (Mỹ) phân tích 6 giai đoạn phát triển của đế chế Nga (Xô Viết) từ thời Peter I đến nay, cố gắng xác định mức độ “lấy nước Nga làm trung tâm” trong đường lối chính trị ở mỗi giai đoạn. Giai đoạn cuối cùng, theo Suni, là được bắt đầu từ năm 1991 và kéo dài đến ngày nay, nó được đánh dấu bởi “sự suy yếu của đế chế Nga đa dân tộc”. Không một ai trong số sử gia phương Tây tham dự cuộc tọa đàm “bàn tròn” này lại không chú ý đến tổng kết quan trọng nhất của chính sách dân tộc của Đảng Cộng sản Nga, đó là sự hình thành các đảng phái quốc gia dân tộc - nhưng theo hướng quan liêu hoá, ở các nước cộng hoà tự trị và dân tộc, những đảng phái mà tại thời điểm khủng hoảng của Liên bang Xô Viết đã làm tan nát đất nước thành từng mảnh, từng được bản thân chế độ Xô Viết kết nối lại. Mối quan tâm chính của họ là cố tìm ra những dấu hiệu của phong trào dân tộc và hệ tư tưởng của các phong trào này trong suốt những năm tháng của chính quyền Xô Viết. Mục tiêu cơ bản của

những tìm tòi đó là cố gắng chứng minh rằng Liên bang Xô Viết sụp đổ là đúng qui luật, chứng minh sự tái hoà hợp các nước cộng hoà slavơ trước đây của đất nước này là không thể được.

Trong tham luận của V. V. Trepavlov (Nga) với tiêu đề “Vai trò của giới tinh hoa dân tộc trong sự tan vỡ của Liên bang Xô Viết” đã nhận xét rằng các dân tộc của đế chế Nga ở thế kỷ XX đã và đang trải qua rất nhiều cuộc cải cách hành chính, các cuộc cải tổ luật pháp, những vụ đàn áp, trước khi kết thúc thế kỷ họ đã có thể tạo nên được giới tinh hoa chính trị đáng giá riêng. Sự mở đầu của quá trình lâu dài này được bắt đầu vào những năm đầu sau cách mạng.

Trong khuôn khổ của MKIN đã diễn ra các cuộc họp của các uỷ ban và tổ chức quốc tế, và các nhà sử học Nga đã tham gia rất tích cực trong các cuộc họp đó. Tại kỳ họp của Liên đoàn quốc tế về nghiên cứu Đông-Nam Âu và Uỷ ban quốc tế nghiên cứu Slavơ Viện sĩ thông tấn VHLKH Nga V. K. Volkov (Nga) đã tham dự và phát biểu ý kiến. Theo sự quan sát có được của ông trong vòng 5 năm, kể từ cuộc Hội nghị lần trước, trong cộng đồng các nhà khoa học-nhân văn đã có những chuyển biến bất lợi đối với nước Nga. Sau khi Ba Lan và các quốc gia vùng Baltic tham gia vào Cộng đồng châu Âu và NATO, hoạt động chống lại Nga ở những nước này đang tăng lên đáng kể. Trong lĩnh vực khoa học điều này biểu hiện hoặc ở sự xuất hiện những quan điểm mới chống lại Nga, hoặc trong cách luận giải các sự kiện lịch sử theo khía cạnh bất lợi cho Nga. MKIN lần thứ XX không phải là ngoại lệ.

Ngoài những nội dung trên, tại MKIN XX các nhà sử học đã thảo luận và làm sáng tỏ nhiều nội dung của vấn đề “Vai trò và ý nghĩa của sự di tán dân slavơ đối với các nước cư trú và các nước

gốc”.

MKIN XX diễn ra có sự mở rộng không gian địa lý của đề tài và đại biểu tham dự. Đại diện một loạt nước, lần đầu tiên tham dự vào các diễn đàn tương ứng, như Nepal, Kenia, Bangladesh, Lesotho..., đã có tham luận. Sự rời bỏ cách tiếp cận lấy châu Âu hoặc châu Mỹ làm trung tâm đối với việc giải thích các quá trình lịch sử đã được xác định. Nhận định toàn cầu hoá sự phát triển lịch sử được ghi nhận bằng những nét cụ thể hoá và tính xác định khoa học. Việc tìm kiếm con đường tiếp cận của lịch sử với các bộ môn khoa học tự nhiên vẫn được tiếp tục. Cuộc tranh luận về vấn đề giáo dục, vấn đề lịch sử giới, nghiên cứu chủ nghĩa khủng bố đã diễn ra rất cởi mở, đáng quan tâm.

Hội nghị lần này đã bầu ngài Khose Luis Peset (Tây Ban Nha) làm chủ tịch mới của MKIN; K. Kabiama (Nhật Bản) và U. DZhordan (Mỹ) - Phó chủ tịch; Ngài Zh. L. Rober (Canada) - Tổng thư ký; Thủ quỹ là P. Djukre (Thụy Sĩ); Các thành viên được bầu mới của Ban thường vụ Đại Hội đồng MKIN gồm có: Sh. Amin (Ấn Độ), S. Antokhi (Hungari), M. Kheid (Israel), M. Khistala (Phần Lan), Kh. Sabato (Achentina), M. V. Bibikov (Nga); Các đại biểu đã nhất trí chọn Amsterdam (Hà Lan) là địa điểm tổ chức cho Hội nghị MKIN tiếp theo. Như vậy, sau 5 năm MKIN lại quay trở về châu Âu. Hội nghị lần thứ XXI sẽ diễn ra vào tháng 8 năm 2010. Các vấn đề của Lịch sử Cổ đại thế giới, đặc biệt là lịch sử cuối thế kỷ XX-đầu thế kỷ XXI sẽ được thể hiện trong các cuộc thảo luận của các học giả các nước khác nhau. Trong điều kiện hiện nay của sự liên kết các khoa học, sự tác động lẫn nhau giữa các nhà khoa học nhân văn và khoa học tự nhiên ở một trường nhận thức thế giới rộng lớn hơn có thể sẽ có xung động mới.